

Số: /YC-BVYHCT&PHCN

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2024

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh  
dịch vụ tư vấn đấu thầu tại Việt Nam

Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá kế hoạch gói thầu “Dịch vụ tư vấn, thẩm định gói thầu Vị thuốc cổ truyền” với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị thông báo báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa, Số 07 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Vĩnh Phước, TP- Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

2. Người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ngô Thị Như Nguyễn – Dược sĩ, khoa Dược Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa

- Số điện thoại: 0702440715

- Email: ngothi.nhunguyen210@gmail.com

3. Tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại: Khoa Dược - Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa. Địa chỉ: Số 07 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

- Nhận qua email: ngothi.nhunguyen210@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày 07/6/2024 đến trước 17 giờ ngày 17/6/2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 17 tháng 6 năm 2024.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Tên gói thầu tư vấn: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Vị thuốc cổ truyền

2. Tên gói thầu thẩm định: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Vị thuốc cổ truyền

(Đính kèm chi tiết nội dung mặt hàng tại Phụ lục 1)

3. Điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng

- Điều khoản tạm ứng: Không

- Thanh toán hợp đồng: Hợp đồng sẽ được thanh toán sau khi nghiệm thu hoàn thành tư vấn và thẩm định gói thầu Vị thuốc cổ truyền

5. Giá dự kiến của gói thầu Vị thuốc cổ truyền: > 4 tỷ đồng

6. Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu thực hiện Báo giá theo mẫu (Phụ lục 2)

Trân trọng ./.

***Nơi nhận:***

- Như trên (VBĐT);
- Website Bệnh viện (VBĐT);
- Hệ thống mạng ĐTQG (VBĐT);
- Lưu: VT, TMS.

**GIÁM ĐỐC**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN**  
 (Đính kèm Công văn số /YC-BVYHCT&PHCN ngày / /2024  
 của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa)

TT	Tên vị thuốc	Nhóm TCKT	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Dạng sơ chế/Phương pháp chế biến	ĐVT	SL dự trữ 12 tháng
1	Bạch chỉ	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Angelicae dahuricae</i>	Sơ chế	Kg	20
2	Ba kích	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Morindae officinalis</i>	Sơ chế/Chích rượu/ Chích muối	Kg	10
3	Bá tử nhân	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Platycladi orientalis</i>	Sơ chế/ Sao vàng	Kg	100
4	Bách hợp	Nhóm 2	Vảy của thân	<i>Bulbus Lillii</i>	Tẩm mật ong	Kg	20
5	Bạch linh (Phục linh, Bạch phục linh)	Nhóm 2	Thê quả nấm	<i>Poria</i>	Sơ chế	Kg	430
6	Bạch thược	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>	Sơ chế/ Chích rượu/Vi sao	Kg	300
7	Bạch truật	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>	Sao cám mật ong/ Thái phiến/Chích rượu	Kg	250
8	Bán hạ bắc	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Pinelliae</i>	Sao vàng/Chế gừng	Kg	100
9	Bán hạ nam (Củ chóc)	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Typhonii trilobati</i>	Chế gừng	Kg	100

10	Bồ công anh	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Lactucaae indicae</i>	Cắt đoạn ngắn phơi khô	Kg	7
11	Cà gai leo	Nhóm 2	Rễ, cành	<i>Herba Solani procumbensis</i>	Thái phiến phơi khô	Kg	50
12	Cam thảo	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Glycyrrhizae</i>	Sơ chế/Chích mật	Kg	220
13	Can khương	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Zingiberis</i>	Sơ chế/ Sao vàng	Kg	10
14	Cát cánh	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Platycodi grandiflori</i>	Sơ chế/Chích mật	Kg	20
15	Cát căn	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Puerariae thomsonii</i>	Sơ chế/ Sao vàng	Kg	100
16	Câu đăng	Nhóm 2	Đoạn thân/ cành có hình móc câu	<i>Ramulus cum unco Uncariae</i>	Sơ chế	Kg	50
17	Câu kỷ tử	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Lycii</i>	Tẩm rượu/ Sơ chế	Kg	200
18	Cầu tích	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cibotii</i>	Sơ chế/Chích rượu/Sao vàng	Kg	200
19	Cỏ ngọt	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Steviae</i>	Sơ chế	Kg	50
20	Cỏ xước (Ngưu tất nam)	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Achyranthis asperae</i>	Sơ chế	Kg	200
21	Cốt toái bỏ	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Drynariae</i>	Chích rượu/ Sao vàng/ Sơ Chế	Kg	200
22	Cúc hoa	Nhóm 2	Hoa	<i>Flos Chrysanthemi indici</i>	Sơ chế	Kg	100
23	Chỉ xác	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Aurantii</i>	Sao vàng/ Sơ chế	Kg	20

24	Dâm dương hoắc	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Epimedii</i>	Sơ chế	Kg	<b>10</b>
25	Dây đau xương	Nhóm 2	Thân	<i>Caulis Tinosporae tomentosae</i>	Sơ chế / Tắm rượu	Kg	<b>10</b>
26	Diệp hạ châu	Nhóm 2	Toàn cây	<i>Herba Phyllanthi urinariae</i>	Sơ chế	Kg	<b>50</b>
27	Đại hoàng	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Rhei</i>	Chích rượu	Kg	<b>5</b>
28	Đại táo	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Ziziphi juzubae</i>	Sơ chế	Kg	<b>200</b>
29	Đan sâm	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Salviae miltiorrhizae</i>	Chích rượu/ Sơ chế	Kg	<b>150</b>
30	Đảng sâm	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Codonopsis</i>	Chích gừng/Sơ chế/ Sao vàng	Kg	<b>300</b>
31	Đào nhân	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Pruni</i>	Bỏ vỏ, sao vàng	Kg	<b>100</b>
32	Địa long	Nhóm 2	Thân khô	<i>Pheretima</i>	Tắm rượu gừng	Kg	<b>100</b>
33	Đỗ trọng	Nhóm 2	Vỏ thân	<i>Cortex Eucommiae</i>	Sơ chế/ Chích muối	Kg	<b>400</b>
34	Độc hoạt	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Angelicae pubescentis</i>	Sơ chế	Kg	<b>180</b>
35	Đương quy (Toàn quy)	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Angelicae sinensis</i>	Chích rượu/ Sơ chế	Kg	<b>400</b>
36	Hà thủ ô đỏ	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Fallopiae multiflorae</i>	Chế với nước đậu đen	Kg	<b>140</b>
37	Hoài sơn	Nhóm 2	Rễ củ	<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>	Sao vàng với cám/ Sơ chế	Kg	<b>200</b>
38	Hoàng bá	Nhóm 2	Vỏ	<i>Cortex Phellodendri</i>	Sơ chế / Phức chế	Kg	<b>10</b>

39	Hoàng cầm	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Scutellariae</i>	Sao đen	Kg	<b>10</b>
40	Hoàng kỳ (Bạch kỳ)	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Astragali membranacei</i>	Thái phiến, phoi khô/Chích mật ong	Kg	<b>500</b>
41	Hồe hoa	Nhóm 2	Nụ hoa	<i>Flos Styphnolobii japonici</i>	Sao cháy/ Sao vàng	Kg	<b>100</b>
42	Hồng hoa	Nhóm 2	Hoa	<i>Flos Carthami tinctorii</i>	Sơ chế	Kg	<b>50</b>
43	Huyền sâm	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Scrophulariae</i>	Sơ chế	Kg	<b>40</b>
44	Hương phụ	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Cyperi</i>	Sơ chế/Phức chế	Kg	<b>50</b>
45	Hy thiêm	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Siegesbeckiae</i>	Sơ chế/ Tẩm Rượu	Kg	<b>30</b>
46	Ích mẫu	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Leonuri japonici</i>	Cắt đoạn ngắn, phơi khô	Kg	<b>30</b>
47	Ké đầu ngựa (Thương nhĩ tử)	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Xanthii strumarii</i>	Sao cháy gai	Kg	<b>50</b>
48	Kê huyết đăng	Nhóm 2	Thân	<i>Caulis Spatholobi</i>	Sơ chế	Kg	<b>40</b>
49	Kim ngân hoa	Nhóm 2	Hoa	<i>Flos Lonicerae</i>	Sơ chế	Kg	<b>20</b>
50	Kim tiền thảo	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Desmodii styracifolii</i>	Cắt đoạn ngắn, phơi khô	Kg	<b>50</b>
51	Khương hoàng/Uất kim	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma et Radix Curcumae longae</i>	Sơ chế	Kg	<b>20</b>
52	Khương hoạt	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma et Radix Notopterygii</i>	Sơ chế	Kg	<b>100</b>
53	Lạc tiên	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Passiflorae</i>	Sơ chế	Kg	<b>130</b>
54	Liên nhục	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Nelumbinis</i>	Sao vàng	Kg	<b>100</b>

55	Long nhãn	Nhóm 2	Áo hạt	<i>Arillus Longan</i>	Sơ chế	Kg	<b>90</b>
56	Mạch môn	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>	Rễ củ rút bỏ lõi, phơi khô	Kg	<b>50</b>
57	Mạch nha	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Hordei germinatus</i>	Phức chế	Kg	<b>50</b>
58	Mẫu đơn bì	Nhóm 2	Vỏ	<i>Cortex Paeoniae suffruticosae</i>	Sơ chế/ Sao vàng	Kg	<b>100</b>
59	Mộc qua	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Chaenomelis speciosae</i>	Sơ chế	Kg	<b>50</b>
60	Ngũ gia bì chân chim	Nhóm 2	Vỏ thân, vỏ cành	<i>Cortex Schefflerae heptaphyllae</i>	Sơ chế	Kg	<b>10</b>
61	Ngũ vị tử	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Schisandrae</i>	Chế giấm	Kg	<b>50</b>
62	Ngưu tất	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Achyranthis bidentatae</i>	Sơ chế/Chích rượu	Kg	<b>350</b>
63	Nhân sâm	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Ginseng</i>	Sơ chế	Kg	<b>3</b>
64	Nhân trần	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Adenosmatis caerulei</i>	Sơ chế	Kg	<b>10</b>
65	Ô dược	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Linderae</i>	Sơ chế/Chích rượu/Sao cám	Kg	<b>30</b>
66	Phòng phong	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Saposhnikoviae divaricatae</i>	Sơ chế	Kg	<b>100</b>
67	Phục thần	Nhóm 2	Quả thể nấm	<i>Poria</i>	Sơ chế	Kg	<b>200</b>
68	Quế chi	Nhóm 2	Cành	<i>Ramulus Cinnamomi</i>	Chặt thành đoạn ngắn	Kg	<b>100</b>

69	Quế nhục	Nhóm 2	Vỏ	<i>Cortex Cinnamomi</i>	Chặt thành khúc, phơi khô	Kg	<b>10</b>
70	Sa sâm	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Glehniae</i>	Sơ chế/ Phức chế	Kg	<b>100</b>
71	Sài hồ	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Bupleuri</i>	Sơ chế/ Chích giấm	Kg	<b>200</b>
72	Sinh địa	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>	Sơ chế	Kg	<b>250</b>
73	Sơn thù	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Corni officinalis</i>	Quả bỏ hạt, phơi khô/ Tắm rượu	Kg	<b>100</b>
74	Sơn tra	Nhóm 2	Quả	<i>Fructus Mali</i>	Quả xắt lát, phơi khô/ Sao đen	Kg	<b>50</b>
75	Tang chi	Nhóm 2	Cành	<i>Ramulus Mori albae</i>	Sơ chế	Kg	<b>50</b>
76	Tang ký sinh	Nhóm 2	Toàn thân	<i>Herba Loranthe gracilifolii</i>	Cắt đoạn ngắn, phơi khô	Kg	<b>250</b>
77	Táo nhân	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Ziziphi mauritiana</i>	Sao đen	Kg	<b>100</b>
78	Tần giao	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Gentianae macrophyllae</i>	Thái lát dày, phơi khô	Kg	<b>130</b>
79	Tô mộc	Nhóm 2	Lõi gỗ	<i>Lignum sappan</i>	Chẻ thành mảnh nhỏ, phơi khô	Kg	<b>50</b>
80	Tục đoạn	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Dipsaci</i>	Sơ chế/Chích muối/Chích rượu	Kg	<b>200</b>
81	Tỳ giải	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Dioscoreae</i>	Sơ chế	Kg	<b>50</b>
82	Thạch xương bò	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Acori graminei</i>	Sao cám	Kg	<b>30</b>



83	Thảo quyết minh	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Cassiae torae</i>	Sao cháy	Kg	<b>50</b>
84	Thiên ma	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Gastrodiae elatae</i>	Thái lát mỏng, phơi khô	Kg	<b>30</b>
85	Thiên môn đông	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Asparagi cochinchinensis</i>	Rút bỏ lõi, phơi khô	Kg	<b>20</b>
86	Thiên niên kiện	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Homalomenae occulta</i>	Thái lát, phơi khô	Kg	<b>50</b>
87	Thỏ phục linh	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Smilacis glabrae</i>	Thái lát, phơi khô	Kg	<b>50</b>
88	Thục địa	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>	Chích rượu, gừng, sa nhân	Kg	<b>250</b>
89	Thương truật	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Atractylodis</i>	Sơ chế/Chế muối/Sao qua/Sao vàng	Kg	<b>100</b>
90	Trạch tả	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Alismatis</i>	Sơ chế/Chế muối	Kg	<b>60</b>
91	Trần bì	Nhóm 2	Vỏ	<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>	Sao vàng	Kg	<b>100</b>
92	Tri mẫu	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Anemarrhenae</i>	Chích muối	Kg	<b>10</b>
93	Uy linh tiên	Nhóm 2	Rễ và thân rễ	<i>Radix et Rhizoma Clematidis</i>	Cắt khúc, phơi khô	Kg	<b>100</b>
94	Viễn chí	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Polygalae</i>	Sao cám/Chích với cam thảo/ Thái phiến	Kg	<b>170</b>
95	Xích thược	Nhóm 2	Rễ	<i>Radix Paeoniae</i>	Thái phiến mỏng, phơi khô	Kg	<b>260</b>
96	Xuyên khung	Nhóm 2	Thân rễ	<i>Rhizoma Ligustici wallichii</i>	Chích rượu/ Thái phiến	Kg	<b>250</b>

97	Ý dĩ	Nhóm 2	Hạt	<i>Semen Coicis</i>	Sao vàng với cám	Kg	<b>150</b>
	Tổng cộng: 97 khoản						

**Phụ lục 2**  
**BÁO GIÁ**

(Đính kèm Công văn số /TB-BVYHCT&PHCN ngày / /2024  
của Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa)

Tên Nhà cung cấp

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư thông báo báo giá], chúng tôi  
.... [ghi tên, địa chỉ đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu] báo giá cho gói  
thầu...[ghi gói thầu tham gia báo giá: “Gói Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu  
gói thầu Vị thuốc cổ truyền hoặc Gói Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà  
thầu gói thầu Vị thuốc cổ truyền” ] như sau:

1. Gói thầu tư vấn, Thẩm định

STT	Tên Gói thầu	ĐVT	SL	Đơn giá	Thành	Sản phẩm bàn giao
01	Gói thầu: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Vị thuốc cổ truyền	Gói thầu	01			03 bản (1 bản gốc)
02	Gói thầu: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Vị thuốc cổ truyền	Gói thầu	01			03 bản (1 bản gốc)

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm  
... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm  
... [ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4  
Mục I – Thông báo báo giá].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng kinh doanh hoặc các

tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị dịch vụ Tư vấn đấu thầu nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, phá giá.

- Thành viên tham gia Tổ chuyên gia đấu thầu và Tổ thẩm định, đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 19 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các quy định hiện hành khác.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp Các đơn vị, doanh nghiệp kinh  
doanh dịch vụ tư vấn đấu thầu**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*